TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HSST
Ngày 19-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Chính

Ông Lã Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Việt Anh, Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố H

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh S; tên gọi khác: Không; sinh ngày 09/10/1991; giới tính Nam; nơi sinh: HP; nơi cư trú: Số 1096 T, phường V, quận K, thành phố H; dân tộc Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12. Con ông Nguyễn Văn T., sinh năm 1941; con bà Phi Thị Kim T, sinh năm 1959; bị cáo là con duy nhất; bị cáo có vợ là Nguyễn Tuyết T, sinh năm 2004; có 01 con sinh ngày 24/12/2022. Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 12/12/2022 đến ngày 21/12/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

(1) Nguyễn Minh P, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 1182 T, phường V, quận K, thành phố H. (Vắng mặt).

(2) Bùi Đức P, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 33 Tổ ĐT 2, phường P, quận K, thành phố H. (Vắng mặt).

(3) Hoàng Thị Thúy Q, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 3/190 C, phường B, quận K, thành phố H; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/12/2022, Nguyễn Thanh S đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đầu thú và khai nhận: Từ khoảng tháng 03/2021, Nguyễn Thanh S sử dụng nguồn tiền của cá nhân hoạt động cho vay lãi theo hình thức vay lãi nằm. Hình thức vay lãi nằm, hay còn gọi là vay lãi tháng là hình thức các đối tượng cho khách hàng vay tiền và trả tiền lãi cố định theo hàng kỳ (có thể theo kỳ 10 ngày hoặc 01 tháng), việc thu tiền lãi hàng kỳ được diễn ra không giới hạn thời gian, chỉ dừng lại khi khách trả lại đủ cho các đối tượng số tiền gốc đã vay ban đầu (gọi là tất toán khoản vay). S tìm kiếm khách hàng là người quen biết trên địa bàn quận K. Để quản lý việc cho vay, Nguyễn Thanh S đã ghi danh sách khách vay tiền, thời gian vay, số tiền vay và cách tính lãi vào một quyển vở ô ly.

Với P thức cho vay như trên, Phạm Thanh S đã cho 03 người vay tiền cụ thể như sau:

1. Anh Nguyễn Minh P (sinh năm 1985, nơi cư trú số 1182 đường T, quận K, thành phố H)

Nguyễn Thanh S cho anh P vay theo hình thức lãi nằm (01 kỳ = 10 ngày) với lãi suất 5000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương mức lãi suất 182,5%/năm, cao gấp 9,125 lần mức lãi suất cao nhất do Bộ luật Dân sự 2015 quy định). Anh P đã vay của S 03 khoản vay cụ thể:

Lần 1: Ngày 27/3/2021, anh P vay của S số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng), tiền lãi 01 kỳ phải trả là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng). Anh P đã trả tiền lãi cho S tổng cộng 13 kỳ còn kỳ thứ 14 anh P vay trong thời gian 03 ngày thì tất toán khoản vay. Tổng số tiền lãi anh P đã trả là 7.980.000 đồng (Bảy triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Số tiền lãi theo quy định pháp luật là 874.521 đồng (Tám trăm bảy tư nghìn năm trăm hai mốt đồng). Số tiền thu lợi bất chính của S là 7.105.479 đồng (Bảy triệu một trăm linh năm nghìn bốn trăm bảy chín đồng).

Lần 2: Ngày 11/11/2021, anh P vay của S số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng), tiền lãi 01 kỳ phải trả là là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Anh P trả tiền lãi 02 kỳ thì trả nợ gốc cho S là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) còn nợ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Anh P tiếp tục trả lãi 01 kỳ là 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) thì vay tiếp 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và S có thu luôn tiền lãi là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Sau đó, anh P đóng thêm 03 kỳ lãi, tiền lãi mỗi kỳ là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) và kỳ cuối vay trong thời gian 09 ngày thì tất toán khoản vay. Tổng số tiền lãi anh P đã trả là 5.675.000 đồng (Năm triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Số tiền lãi theo quy định pháp luật là 594.521 đồng (Năm trăm chín tư nghìn năm trăm hai mốt đồng). Số tiền thu lợi bất chính của S là 5.080.479 đồng (Năm triệu không trăm tám mươi nghìn bốn trăm bảy chín đồng)

Lần 3: Ngày 16/9/2022, anh P vay của S số tiền 15.000.000 đồng (Mười năm triệu đồng), tiền lãi 01 kỳ phải trả là là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Anh P trả tiền lãi 06 kỳ thì vay thêm 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và

trả tiền lãi luôn của 5.000.000 đồng này là 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng tiền vay lúc này là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Anh P trả thêm tiền lãi 03 kỳ thì việc cho vay của S bị Cơ quan Công an phát hiện. Tổng số tiền lãi anh P đã trả là 7.750.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền lãi theo quy định pháp luật là 849.315 đồng. Số tiền thu lợi bất chính là 6.900.685 đồng (Sáu triệu chín trăm nghìn sáu trăm tám năm đồng).

2. Anh Bùi Đức P (sinh năm 1982, trú tại số 33 tổ Đ , phường P, quận K, thành phố H)

Nguyễn Thanh S cho anh P vay theo hình thức lãi nằm (01 kỳ = 10 ngày) với lãi suất 4000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương mức lãi suất 146%/năm, cao gấp 7,3 lần mức lãi suất cao nhất do Bộ luật Dân sự 2015 quy định). Anh P đã vay của S 02 khoản vay cụ thể:

Lần 1: Ngày 08/4/2022, anh P vay của S số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), tiền lãi 01 kỳ phải trả là là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Anh P trả tiền lãi cho S tổng cộng 05 kỳ và kỳ cuối vay trong thời gian 01 ngày thì tất toán khoản vay. Tổng số tiền lãi anh P đã trả là 6.120.000 đồng (Sáu triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Số tiền lãi theo quy định pháp luật là 838.356 đồng (Tám trăm ba tám nghìn ba trăm năm sáu đồng). Số tiền thu lợi bất chính là 5.281.644 đồng (Năm triệu hai trăm tám mươi mốt nghìn sáu trăm bốn tư đồng).

Lần 2: Ngày 13/9/2022, anh P vay của S số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), tiền lãi 01 kỳ phải trả là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Anh P trả tiền lãi cho S tổng cộng 09 kỳ thì việc cho vay của S bị Cơ quan Công an phát hiện. Tổng số tiền lãi anh P đã trả là 10.800.000 đồng (Mười triệu tám trăm nghìn đồng). Số tiền lãi theo quy định pháp luật là 1.479.452 đồng (Một triệu bốn trăm bảy chín nghìn bốn trăm năm hai đồng). Số tiền thu lợi bất chính của khoản vay là 9.320.548 đồng (Chín triệu ba trăm hai mươi nghìn năm trăm bốn tám đồng).

3. Chị Hoàng Thị Thúy Q (sinh năm 1984, trú tại số 03/190 C, phường B, quận K, thành phố H)

Ngày 27/5/2021, chị Q vay của S số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) theo hình thức lãi nằm (01 kỳ = 10 ngày) với lãi suất 5000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương mức lãi suất 182,5%/năm, cao gấp 9,125 lần mức lãi suất cao nhất do Bộ luật Dân sự 2015 quy định), tiền lãi 01 kỳ phải trả là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Chị Q đã trả tiền lãi cho S tổng cộng 46 kỳ thì trả tiền gốc là 5.000.000 (Năm triệu đồng), còn nợ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Chị Q trả lãi được 02 kỳ thì tiếp tục vay thêm 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Chị Q trả tiền lãi cho S tổng cộng 09 kỳ thì việc cho vay của S bị Cơ quan Công an phát hiện. Tổng số tiền lãi chị Q đã trả là 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng). Số tiền lãi theo quy định pháp luật là 3.068.493 đồng (Ba triệu không trăm sáu tám nghìn bốn chín ba đồng). Số tiền thu lợi bất chính là 24.931.507 đồng (Hai mươi bốn triệu chín trăm ba mốt nghìn năm trăm linh bảy đồng).

Như vậy, Tổng số tiền S sử dụng để cho anh P, anh P và chị Q vay lãi nặng là 132.000.000 đồng; tổng số tiền lãi S thu của những người vay là 66.325.000 đồng; trong đó tổng lãi theo quy định của pháp luật là 7.704.658 đồng, tổng số tiền thu lợi bất chính là 58.620.342 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K thu giữ được 01 quyển vở ô ly S ghi các khoản vay của 03 khách hàng nêu trên.

Hiện nay, anh Nguyễn Minh P chưa tất toán khoản vay 20.000.000 đồng cho Nguyễn Thanh S. Anh Bùi Đức P và chị Hoàng Thị Thúy Q đã tất toán khoản vay cho Nguyễn Thanh S.

Ngày 21/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận K ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối Nguyễn Thanh S về tội "Cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự" quy định tại Điều 201 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKSKA ngày 14/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố HP truy tố Nguyễn Thanh S về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố HP vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"; áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Thanh S từ 70.000.000 đến 100.000.000 đồng. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S. Xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải nộp số tiền là 114.704.658 đồng (Trong đó 112.000.000 đồng là tiền Nguyễn Thanh S đã sử dụng để cho vay lãi nặng, 2.704.658 đồng là khoản tiền lãi phát sinh từ việc cho vay lãi nặng) để sung vào ngân sách nhà nước. Buộc anh Nguyễn Minh P phải nộp số tiền 20.000.000 đồng (Là khoảng tiền Nguyễn Thanh S đã cho anh Nguyễn Minh P vay, P chưa thanh toán trả cho S) để sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định là 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo không có ý kiến gì đối với quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K thành phố HP, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K thành phố HP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháP

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Minh P, Bùi Đức P, Hoàng Thị Thúy Q có đề nghị xét xử vắng mặt; người làm chứng là Hoàng Quốc Tuyền vắng mặt tại phiền tòa và đã có lời khai trực tiếp tại Cơ quan điều tra. Xét thấy việc việc vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai của những người vắng mặt tại phiên tòa.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, Nguyễn Thanh S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2021 đến tháng 12/2022, Nguyễn Thanh S đã cho anh Nguyễn Minh P, anh Bùi Đức P và chị Hoàng Thị Thúy Q vay tổng số tiền 132.000.000 đồng, cứ mỗi 1.000.000 đồng tiền vay trong 1 ngày S tính tiền lãi từ 4.000 đồng đến 5.000 đồng (tương ứng lãi suất từ 146%/năm đến 182,5%/năm; cao gấp từ 7,3 lần đến 9,125 lần mức lãi suất cao nhất do Bộ luật Dân sự 2015 quy định); tổng số tiền lãi S nhận của Nguyễn Minh P, Bùi Đức P, Hoàng Thị Thúy Q là 66.325.000 đồng, trong đó tiền lãi theo quy định pháp luật là 7.704.658 đồng, tiền S đã thu lời bất chính là 58.620.342 đồng. Hành vi của Nguyễn Thanh S đã vi phạm Điều 201 Bộ luật Hình sự, phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự". Với việc cho vay với lãi suất gấp từ 7,3 lần đến 9,125 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự và thu lời bất chính 58.620.342 đồng, bị cáo Nguyễn Thanh S vi phạm khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự, điều luật quy định: *"1. Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với lãi suất gấp 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.*"

Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Nguyễn Thanh S ra trước Toà án nhân dân quận K để xét xử về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nguy hiểm cho xã hội; không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà còn làm cho người vay lâm vào hoàn cảnh khó khăn do phải trả lãi quá cao, đây là nguyên nhân làm phát sinh những loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

để quyết định mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, đã khắc phục một phần hậu quả, bị cáo có bố đẻ là Nguyễn Văn T. được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Theo quy định tại khoản 3 Điều 201 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng…"*. Tuy nhiên bị cáo hiện bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thanh S.

- Về vật chứng:

[8] Đối với khoản tiền bị cáo S sử dụng để cho vay, tiền lãi bị cáo thu của người vay:

(1) Bị cáo S đã sử dụng 57.000.000 đồng để cho Nguyễn Minh P vay 05 lần (Lần 1 cho vay 12.000.000 đồng, lần 2 cho vay 15.000.000 đồng, lần 3 cho vay 10.000.000 đồng, lần 4 cho vay 15.000.000 đồng, lần 5 cho vay 5.000.000 đồng) S thu của P tổng số tiền lãi là 21.405.000 đồng, trong đó lãi theo quy định của pháp luật là 2.318.357 đồng, thu lời bất chính là 19.086.643 đồng.

(2) Bị cáo S đã sử dụng 60.000.000 đồng để cho Bùi Đức P vay 02 lần (lần 1 cho vay 30.000.000 đồng, lần 2 cho vay 30.000.000 đồng), S thu của P tổng số tiền lãi là 16.920.000 đồng; trong đó lãi theo quy định của pháp luật là 2.317.808 đồng, thu lời bất chính là 14.602.192 đồng.

(3) Bị cáo S đã sử dụng số tiền 15.000.000 đồng cho Hoàng Thị Thúy Q vay 02 lần (lần 1 vay 10.000.000 đồng, lần 2 vay 5.000.000 đồng), S thu của Q tổng số tiền lãi là 28.000.000 đồng; trong đó lãi theo quy định của pháp luật là 3.068.493 đồng, thu lời bất chính là 24.931.507 đồng.

[9] Tổng số tiền S sử dụng để cho vay là 132.000.000 đồng. Số tiền này là công cụ phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Tuy nhiên Nguyễn Minh P chưa thanh toán trả cho Nguyễn Thanh S số tiền vay là 20.000.000 đồng. Do vậy Nguyễn Thanh S phải nộp lại số tiền 112.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước; Nguyễn Minh P phải nộp lại khoản tiền 20.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

[10] Số tiền 7.704.658 đồng là tiền lãi S thu theo đúng quy định, tuy nhiên đây là khoản tiền được phát sinh từ giao dịch dân sự trái pháp luật cần tịch thu sung

vào ngân sách nhà nước. Tại phiên tòa bị cáo S đã nộp 01 biên lai thu tiền ngày 18/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, S đã nộp số tiền 5.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; do đó đối trừ với khoản tiền 7.704.658 đồng, bị cáo S còn phải nộp số tiền là 2.704.658 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[11] Đối với khoản tiền 58.620.342 đồng là tiền thu lời bất chính bị cáo phải trả lại cho những người vay cụ thể :

(1) Trả lại cho Nguyễn Minh P tổng số tiền là 19.086.643 đồng

(2) Trả lại Bùi Đức P tổng số tiền là 14.602.192 đồng

(3) Trả lại Hoàng Thị Thúy Q tổng số tiền là 24.931.507 đồng.

Trước khi xét xử bị cáo đã trả lại toàn bộ số tiền thu lời bất chính cho Nguyễn Minh P, Bùi Đức P và Hoàng Thị Thúy Q. Bị cáo Nguyễn Thanh S đã thanh toán xong khoản tiền thu lời bất chính.

- Về án phí:

[12] Bị cáo Nguyễn Thanh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 201; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thanh S 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Thanh S.

Vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải nộp số tiền là 114.704.658 (Một trăm mười bốn triệu bảy trăm linh bốn nghìn sáu trăm năm mươi tám) đồng (Trong đó 112.000.000 (Một trăm mười hai triệu) đồng là tiền Nguyễn Thanh S đã sử dụng để cho vay lãi nặng, 2.704.658 (Hai triệu bảy trăm linh bốn nghìn sáu trăm năm mười tám) đồng là khoản tiền lãi phát sinh từ việc cho vay lãi nặng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Buộc anh Nguyễn Minh P phải nộp số tiền 20.000.000 (Hai mười triệu) đồng (Là khoảng tiền Nguyễn Thanh S đã cho anh Nguyễn Minh P vay, P chưa thanh toán trả cho S) để sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Toà án, Nguyễn Thanh S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo Nguyễn Thanh S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi,nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Minh P, Bùi Đức P, Hoàng Thị Thúy Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án đước niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- VKSND TP H, quận K;
- Công an quận K;
- Thi hành án quận K; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Hóa **Vũ Văn Lẫy** **Nguyễn Thị Lan Hương**

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- VKSND TP H;
- VKSND quận K;
- Công an quận K;
- Thi hành án quận K; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; HCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Hương